

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG H
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/DS - ST

Ngày: 30/5/2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG H, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị N.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tịnh.

2. Ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều A là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2024/TLST – DS, ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59A/2024/QĐXX-ST ngày 23 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 2001;

Bị đơn: Anh Lê Minh T, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: ấp 3, thị trấn G, huyện Đông H, tỉnh B

(Chị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/10/2023 cùng các lời khai trong quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị Tuyết N trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2017 anh chị tự nguyện yêu thương sống chung với nhau và đến năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Gành Hào, huyện Đông H, tỉnh B.

Nguyên nhân ly hôn: Do mâu thuẫn cải vã cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và hiện anh chị đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân anh chị cũng không có biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định không còn tình cảm, không có khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022 hiện đang sống với chị

N. Khi ly hôn chị N yêu cầu nuôi cả 02 con và yêu cầu anh T cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Tuyết N được ly hôn với anh Lê Minh T.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022 cho chị Nguyễn Thị Tuyết N nuôi dưỡng. Hiện chị N đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bé Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022, mỗi bé là 900.000đ/tháng cho đến khi 02 bé tròn 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 5/2024.

Anh Lê Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết N phải nộp án phí số tiền 300.000đ, chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0010035 ngày 11/3/2024 được chuyển thu án phí. Anh Lê Minh T phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Tuyết N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Minh T, có địa chỉ cư trú tại ấp 3, thị trấn Gành Hào, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ

luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Chị Nguyễn Thị Tuyết N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Lê Minh T đã được toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2017 anh chị tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau đến năm 2019 có đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Lê Minh T vắng mặt không lý do. Do đó, anh tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng của anh, nên cần chấp nhận theo lời trình bày của chị N. Theo chị N xác định cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã và tình cảm không còn, không còn khả năng hàn gắn. Xét thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp.

Về con chung: Trong thời gian chị N và anh T sống ly thân, con chung do chị N nuôi dưỡng nên cần tiếp tục giao 02 con chung tên Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022 cho chị Nguyễn Thị Tuyết N nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Lê Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Do chị Nguyễn Thị Tuyết N có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nên cần buộc anh Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022, mỗi bé là 900.000đ/tháng cho đến khi 02 bé tròn 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 5/2024.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết N phải nộp án phí số tiền 300.000đ, chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0010035 ngày 11/3/2024 được chuyển thu án phí. Anh Lê Minh T phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H, tỉnh B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Tuyết N được ly hôn với anh Lê Minh T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022 cho chị Nguyễn Thị Tuyết N nuôi dưỡng. Hiện chị N đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bé Lê Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/3/2018 và Lê Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 18/8/2022, mỗi bé là 900.000đ/tháng cho đến khi 02 bé tròn 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 5/2024.

Anh Lê Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết N phải nộp án phí số tiền 300.000đ, chị N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0010035 ngày 11/3/2024 được chuyển thu án phí. Anh Lê Minh T phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H, tỉnh B.

Án xử công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Thị N

